

Quỹ đầu tư Trái Phiếu Thanh Khoản VinaCapital (VINACAPITAL-VLBF)



Tại ngày 28/02/2026

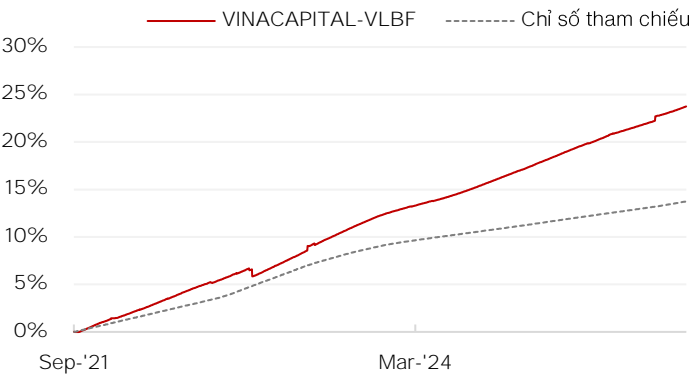
Quỹ VINACAPITAL-VLBF đầu tư chủ yếu các tài sản có thu nhập cố định có thanh khoản và chất lượng tín dụng tốt nhằm đem lại lợi nhuận rất ổn định với tiện ích thanh khoản hằng ngày. Quỹ VINACAPITAL-VLBF có mức độ rủi ro thấp, phù hợp với các nhà đầu tư tìm kiếm kênh đầu tư an toàn ngắn hạn hoặc trung hạn với mức lợi nhuận mục tiêu cao hơn lãi suất tiết kiệm ngắn hạn. Lợi nhuận kỳ vọng của quỹ là từ 2,5 - 3,0% mỗi năm.

Hiệu suất đầu tư của quỹ

Lợi nhuận (LN)	VINACAPITAL-VLBF	Chỉ số tham chiếu
LN tháng 02/2026 (%)	0.3	0.2
LN từ đầu năm 2026 (%)	0.7	0.4
LN kép trung bình 3 năm (%/năm)	5.0	2.6
LN kép trung bình 5 năm (%/năm)	-	2.6
LN kép trung bình hằng năm từ khi thành lập (%/năm)	4.9	2.9
LN từ ngày thành lập (%)	23.7	13.7

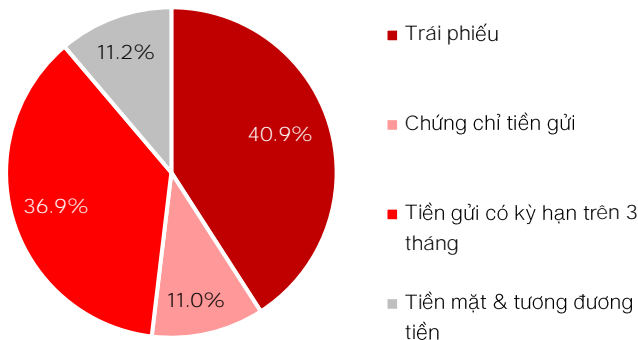
Chỉ số tham chiếu: Bình quân lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 3 tháng thanh toán lãi cuối kỳ của 4 ngân hàng gồm Vietcombank, BIDV, VietinBank và Agribank.

Lợi nhuận đầu tư từ ngày thành lập

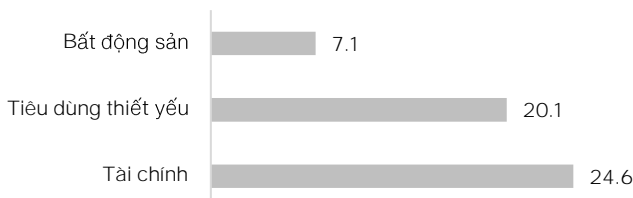


Dữ liệu là kết quả đầu tư trong quá khứ và không phản ánh hiệu quả đầu tư tương lai. Lợi nhuận không cam kết và có thể biến động trong ngắn hạn. Khuyến nghị đầu tư trung và dài hạn để đạt hiệu suất tốt.

Phân bổ tài sản



Phân bổ theo ngành



Cập nhật thị trường

Kinh tế Việt Nam bước vào năm 2026 với những diễn biến trái chiều. Trong hai tháng đầu năm, hoạt động sản xuất tăng tốc rõ rệt, tuy nhiên tiêu dùng trong nước có dấu hiệu chậm lại. Cụ thể, tốc độ tăng trưởng sản xuất từ mức 10,5% của năm 2025 tăng lên 11,5% so với cùng kỳ, song song đó chỉ số PMI ngành sản xuất Việt Nam từ 52,5 trong tháng 1 lên 54,3 trong tháng 2. Ngược lại, tốc độ tăng trưởng bán lẻ hàng hóa và dịch vụ giảm từ 9,2% trong 2 tháng năm 2025 xuống còn 7,9% so với cùng kỳ. Trong khi đó, tăng trưởng lượng khách du lịch quốc tế đang chậm lại từ 21% xuống 18%, phù hợp với dự báo trước đó.

Mặt bằng lãi suất tiếp tục tăng cao phần nào gây áp lực đến tiêu dùng. Lãi suất tiền gửi tại Việt Nam đã tăng 1% trong năm 2025, lên mức 6-7% đối với kỳ hạn 12 tháng. Lãi suất các khoản vay thế chấp bất động sản cũng tăng lên ở các mức lãi suất thả nổi, vốn thường được áp dụng sau hai năm lãi suất cố định. Nhiều khoản vay hiện đang được điều chỉnh từ 10% lên 13%, qua đó tạo thêm áp lực lên tâm lý và khả năng chi tiêu của người tiêu dùng. Trong tháng 2, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tăng 3,4% so với cùng kỳ năm trước. Áp lực lạm phát có thể gia tăng nếu giá năng lượng tiếp tục tăng trong bối cảnh căng thẳng địa chính trị tại Trung Đông; điều này có thể khiến Ngân hàng Nhà nước duy trì định hướng thận trọng hơn trong việc nới lỏng chính sách tiền tệ nhằm hỗ trợ tăng trưởng kinh tế.

Về mặt chính sách, Ngân hàng Nhà nước đã phát tín hiệu kiểm soát chặt chẽ hơn tăng trưởng tín dụng trong năm nay, một phần nhằm ổn định tỷ giá bảo vệ giá trị của đồng Việt Nam. Các biện pháp này bước đầu cho thấy hiệu quả khi tỷ giá USD/VND gần như ổn định từ đầu năm, bất chấp việc chỉ số USD/DXY tăng 5% trong giai đoạn trước xung đột địa chính trị.

Thị trường trái phiếu doanh nghiệp tháng 02/2026 tiếp tục trầm lắng khi ghi nhận chỉ có 4 đợt phát hành giữa các phân khúc. Ở thị trường phát hành riêng lẻ, Công ty Cổ phần Thiên Phúc Invest là đơn vị duy nhất phát hành trong tháng, huy động 80 tỷ đồng với kỳ hạn 3 năm và lãi suất 11,50%/năm. Ở thị trường phát hành trái phiếu công chúng, BIDV là đơn vị duy nhất phát hành, huy động tổng cộng 3.300 tỷ đồng với kỳ hạn 7-10 năm và lãi suất 6,80-6,85%/năm. Mức huy động tháng này tăng 44% so với cùng kỳ năm trước khi thị trường chỉ ghi nhận 1 đợt phát hành trái phiếu công chúng, huy động chỉ đạt mức 2.351 tỷ đồng.

Tuy nhiên, trong bối cảnh tăng trưởng tín dụng được kiểm soát chặt chẽ, đặc biệt đối với lĩnh vực bất động sản, chúng tôi cho rằng nhiều doanh nghiệp sẽ quay trở lại thị trường trái phiếu như một kênh huy động vốn thay thế. Do đó, chúng tôi kỳ vọng hoạt động phát hành trái phiếu doanh nghiệp sẽ sôi động hơn từ quý II/2026, khi các doanh nghiệp hoàn tất báo cáo tài chính kiểm toán năm và triển khai các kế hoạch huy động vốn phù hợp với mục tiêu tài chính của năm mới.

Quỹ đầu tư Trái Phiếu Thanh Khoản VinaCapital (VINACAPITAL-VLBF)



Tại ngày 28/02/2026

Danh mục đầu tư lớn

Mã	Tên tổ chức phát hành	Tỉ trọng (%)	Lợi suất (%)	Chu kỳ đáo hạn (năm)
MSN	Tập đoàn Masan	15.7	8.6	1.8
SHBF	CT Tài chính SHB	11.0	6.8	0.2
LPB	Ngân hàng Lọc Phát VN	9.2	6.8	0.2
HDC	Hodeco	6.5	11.0	2.1
VCK	Chứng khoán VPS	4.4	22.1	0.1

Thông tin quỹ

Tổng tài sản (tỷ VNĐ)	46.5
Giá trị tài sản ròng/CCQ(VNĐ)	12,374.4
Ngày thành lập	07/09/2021
Phí quản lý	0.9%/năm
Phí phát hành	0%
Phí mua lại	<=45 ngày: 0.1% >45 ngày: 0%
Thuế thu nhập cá nhân	0.1%
Ngân hàng Giám sát và Lưu ký	BIDV
Công ty kiểm toán	PwC Việt Nam
Tần suất giao dịch	Hằng ngày, từ Thứ 2 đến Thứ 6
Chỉ số tham chiếu	Bình quân lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 3 tháng thanh toán lãi cuối kỳ của 4 ngân hàng gồm Vietcombank, BIDV, VietinBank và Agribank.

(Giá trị tài sản ròng của quỹ đã trừ đi các chi phí vận hành và phí quản lý)

Thông tin liên hệ

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital

Lầu 17, Tòa nhà Sunwah

115 Nguyễn Huệ, Phường Sài Gòn, TP.HCM, Việt Nam

Bộ phận Quan hệ Nhà Đầu Tư: irwm@vinacapital.com

Tel: +84 28 38 27 85 35

Thông tin quan trọng: Những thông tin trên đây do Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital ("Công ty") soạn thảo và/hoặc có thể được cập nhật, sửa đổi, điều chỉnh và xác minh thêm mà không cần phải thông báo. Thông tin trên không tạo thành và/hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc để nghị mua hoặc đăng ký mua bất kỳ chứng khoán nào cũng như không tạo thành căn cứ hoặc liên quan đến hoặc coi như là sự dẫn dụ tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước tính và/hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ cập nhật và/hoặc chỉnh sửa nếu các tình huống có thay đổi.